

Số: 530/2024/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 24 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 491/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Anh **Nguyễn Hữu Hưng** - sinh năm 1978; Đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: 156 tổ 35, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội;

+ Chị **Đoàn Thị Yến** - sinh năm 1978; Đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: 156 tổ 35, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Anh Nguyễn Hữu Hưng và chị Đoàn Thị Yến chung sống tự nguyện từ cuối năm 1997, có đăng ký kết hôn ngày 08/7/1999 tại Ủy ban nhân dân phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Nay anh Hưng, chị Yến cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã thực sự trầm trọng nên đề nghị Tòa án giải quyết công nhận anh chị thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Hưng, chị Yến xác nhận vợ chồng có 02 con chung là: Nguyễn Nhật Duy (nam), sinh ngày 05/10/1998 và Nguyễn Nhật Minh (nam), sinh ngày 18/9/2008. Ly hôn, anh chị tự nguyện thỏa thuận: cháu Nhật Duy đã thành niên và có gia đình riêng; cháu Nhật Minh do chị Yến trực tiếp nuôi dưỡng, anh Hưng cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/tháng, việc cấp dưỡng nuôi con được thực hiện từ tháng 6/2024.

[3] Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Anh Hưng, chị Yến xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ: Anh Hưng, chị Yến xác nhận vợ chồng không có khoản nợ nào chung (không vay nợ ai và không cho ai vay nợ) nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh Hưng, chị Yến tự nguyện thỏa thuận để anh Hưng nộp cả tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng.

Ngoài các yêu cầu trên, anh Hưng, chị Yến không yêu cầu Tòa án giải quyết việc gì khác.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Hữu Hưng và chị Đoàn Thị Yến.

- Về con chung: Anh Hưng, chị Yến xác nhận vợ chồng có 02 con chung là: Nguyễn Nhật Duy (nam), sinh ngày 05/10/1998 và Nguyễn Nhật Minh (nam), sinh ngày 18/9/2008. Ghi nhận sự thỏa thuận tự nguyện của anh chị như sau: cháu Nhật Duy đã thành niên và có gia đình riêng; cháu Nhật Minh do chị Yến trực tiếp nuôi dưỡng, anh Hưng cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Nhật Minh 3.000.000 (ba triệu) đồng/tháng. Việc cấp dưỡng nuôi con chung được thực hiện từ tháng 6 năm 2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác của cơ quan có thẩm quyền thay thế.

Anh Hưng được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Anh Hưng, chị Yến xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Anh Hưng, chị Yến xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2. Về lệ phí Tòa án:** Ghi nhận sự thỏa thuận tự nguyện của anh Hưng, chị Yến để anh Hưng nộp cả 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0064589 ngày 14/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

#### Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**VŨ LỆ QUYÊN**

